

**QUYẾT ĐỊNH
Về ban hành các Tiêu chuẩn văn hóa giai đoạn 2020 - 2025**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 122/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ Quy định về xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”; “Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Áp văn hóa”, “Bản văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”;

Căn cứ Thông tư số 17/2011/TT-BVHTTDL ngày 02 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết về tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục xét và công nhận “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”;

Căn cứ Thông tư số 02/2013/TT-BVHTTDL ngày 24 tháng 01 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết về tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục xét và công nhận “Phường đạt chuẩn văn minh đô thị”, “Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị”;

Căn cứ Thông tư số 08/2014/TT-BVHTTDL ngày 24 tháng 9 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết về tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục xét và công nhận “Cơ quan đạt chuẩn văn hóa”, “Đơn vị đạt chuẩn văn hóa”, “Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa”;

Căn cứ Quyết định số 5032/QĐ-UBND ngày 26 tháng 9 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Văn hóa và Thể thao được chuẩn hóa tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Xét đề nghị của Sở Văn hóa và Thể thao - Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” Thành phố Hồ Chí Minh tại Tờ trình số 3621/TTr-SVHTT-XDNSVHGĐ ngày 13 tháng 9 năm 2020, Tờ trình số 839/TTr-SVHTT-XDNSVHGĐ ngày 18 tháng 02 năm 2020; ý kiến của Sở Nội vụ tại Tờ trình số 4301/TTr-SNV ngày 24 tháng 10 năm 2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này 07 (bảy) Tiêu chuẩn văn hóa giai đoạn 2020 - 2025 trong Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1396/QĐ-UBND ngày 29 tháng 3 năm 2017 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành các tiêu chuẩn văn hóa giai đoạn 2017 - 2021; Quyết định số 3183/QĐ-UBND ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành tiêu chuẩn “Xã đạt chuẩn văn hóa - văn minh đô thị” giai đoạn 2017 - 2021.

Điều 3. Căn cứ các Tiêu chuẩn này, Sở Văn hóa và Thể thao - Cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” Thành phố phối hợp với các sở - ngành thành phố xây dựng thang điểm cụ thể của từng tiêu chuẩn và báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố, triển khai hướng dẫn quận, huyện thực hiện hằng năm.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các Sở - ngành Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện và các thành viên Ban Chỉ đạo phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” Thành phố Hồ Chí Minh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND TP;
- TTUB: CT, các PCT;
- Ủy ban MTTQVN TP;
- Ban Tuyên giáo Thành ủy;
- Ban Văn hóa Xã hội HĐND TP;
- Sở Nội vụ (3b);
- Ban Thi đua - Khen thưởng TP;
- VPUB: Các PVP;
- Các Phòng Chuyên viên;
- Lưu: VT, (VX/LH). **52**



Lê Thanh Liêm



TIÊU CHUẨN DANH HIỆU “GIA ĐÌNH VĂN HÓA”

(Kèm theo Quyết định số 1280/QĐ-UBND ngày 14 tháng 4 năm 2020
của Ủy ban nhân dân thành phố)

I. TIÊU CHUẨN

1. Gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng; pháp luật của Nhà nước; tích cực tham gia các phong trào thi đua của địa phương nơi cư trú

- a) Các thành viên trong gia đình chấp hành các quy định của pháp luật; không bị xử lý kỷ luật tại nơi làm việc và học tập;
- b) Chấp hành hương ước, quy ước của cộng đồng nơi cư trú;
- c) Treo Quốc kỳ trong những ngày lễ, sự kiện chính trị của đất nước theo quy định;
- d) Có tham gia một trong các hoạt động văn hóa hoặc văn nghệ ở nơi cư trú; thường xuyên luyện tập thể dục, thể thao;
- đ) Thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội theo quy định;
- e) Tham gia bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của địa phương;
- g) Thực hiện các quy định về vệ sinh môi trường, đổ rác và chất thải đúng giờ, đúng nơi quy định. Cụ thể:
 - Hộ gia đình có ký hợp đồng thu gom rác theo quy định; định kỳ bỏ rác đúng nơi quy định (theo quy định của địa phương), không để rác bừa bãi trước cửa nhà, trên vỉa hè, lòng đường;
 - Hộ gia đình thực hiện phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn, giao chất thải đúng ngày, giờ thu gom (theo quy định của địa phương);
 - Các thành viên trong gia đình không xả rác, đổ nước thải, vứt xác động vật ra đường, xuống sông, kênh rạch; không thả vật nuôi chạy rong, phóng uế bừa bãi ra đường, nơi công cộng;
 - Thường xuyên tham gia cùng tổ dân phố, tổ nhân dân, khu phố, áp thực hiện tổng vệ sinh xung quanh nhà, ngõ hẻm. Khuyến khích trồng cây xanh, treo cây kiểng tạo mảng xanh trong khuôn viên gia đình;
 - Hộ gia đình có đăng ký cam kết thực hiện tốt nội dung giữ gìn vệ sinh môi trường theo phát động của địa phương.
 - 100% thành viên hộ gia đình thực hiện tốt Cuộc vận động “Xây dựng gia đình 5 không 3 sạch” góp phần xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh (5 không: gia đình không nghèo đói; gia đình không vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội; gia đình không có bạo lực; gia đình không vi phạm chính sách dân số; gia đình không có trẻ suy dinh dưỡng và bỏ học; 3 Sạch: sạch nhà, sạch bếp, sạch ngõ).

h) Tham gia đầy đủ các phong trào từ thiện, nhân đạo, đèn ơn đáp nghĩa, khuyến học khuyến tài; sinh hoạt cộng đồng ở nơi cư trú;

i) Không vi phạm các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống dịch bệnh;

k) Không vi phạm quy định phòng, chống cháy nổ;

l) Không vi phạm pháp luật về trật tự, an toàn giao thông như: Lấn chiếm lòng đường, hè phố, tham gia giao thông không đúng quy định.

2. Gia đình hòa thuận, hạnh phúc, tiến bộ; tương trợ giúp đỡ mọi người trong cộng đồng

a) Ông, bà, cha, mẹ và các thành viên trong gia đình được quan tâm, chăm sóc, phụng dưỡng;

b) Hôn nhân tự nguyện, tiến bộ, một vợ một chồng, bình đẳng, hòa thuận, thủy chung;

c) Thực hiện tốt chính sách dân số; thực hiện bình đẳng giới;

d) Các thành viên trong gia đình tham gia bảo hiểm y tế và được chăm sóc sức khỏe;

đ) Các thành viên trong gia đình có nếp sống lành mạnh, văn minh, ứng xử có văn hóa trong gia đình, cộng đồng và xã hội; không tổ chức hoạt động gây ô nhiễm về tiếng ồn;

e) Tương trợ, giúp đỡ mọi người trong cộng đồng khi khó khăn, hoạn nạn.

3. Tổ chức lao động, sản xuất, kinh doanh, công tác, học tập đạt năng suất, chất lượng và hiệu quả

a) Kinh tế gia đình ổn định và phát triển từ nguồn thu nhập chính đáng;

b) Tham gia các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội do địa phương tổ chức;

c) Người trong độ tuổi lao động tích cực làm việc và có thu nhập chính đáng;

d) Trẻ em trong độ tuổi đi học được đến trường;

đ) Sử dụng nước sạch;

e) Có công trình phụ hợp vệ sinh;

g) Có phương tiện nghe, nhìn và thường xuyên được tiếp cận thông tin kinh tế, văn hóa - xã hội.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các trường hợp không xét tặng danh hiệu Gia đình văn hóa

Thành viên trong gia đình vi phạm một trong các trường hợp sau:

- Bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc bị áp dụng các biện pháp xử lý hành chính theo quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính.

- Không hoàn thành nghĩa vụ quân sự và nghĩa vụ nộp thuế.

- Bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực xây dựng; phòng cháy, chữa cháy và bảo vệ môi trường.

- Có tảo hôn hoặc hôn nhân cận huyết thống.

- Có bạo lực gia đình bị xử phạt hành chính.

- Mắc các tệ nạn xã hội, ma túy, mại dâm, trộm cắp, tổ chức đánh bạc hoặc đánh bạc.

- Tham gia tụ tập đông người gây mất an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

2. Ủy ban nhân dân các quận, huyện thực hiện quản lý nhà nước về xét tặng danh hiệu, Giấy khen Gia đình văn hóa tại địa phương; hướng dẫn cách kiểm tra, các biện pháp đánh giá giám sát thực hiện theo các tiêu chuẩn trên.

3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn Quyết định công nhận danh hiệu Gia đình văn hóa hàng năm và Quyết định tặng Giấy khen Gia đình văn hóa. Giấy khen Gia đình văn hóa không quá 15% trên tổng số gia đình được công nhận danh hiệu Gia đình văn hóa đủ 03 năm liên tục./.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ



TIÊU CHUẨN DANH HIỆU “KHU PHỐ VĂN HÓA, ÁP VĂN HÓA”

(Kèm theo Quyết định số 1280/QĐ-UBND ngày 14 tháng 4 năm 2020
của Ủy ban nhân dân thành phố)

I. TIÊU CHUẨN

1. Đời sống kinh tế ổn định và từng bước phát triển

- a) Người trong độ tuổi lao động có việc làm và thu nhập ổn định;
- b) Thu nhập bình quân đầu người cao hơn mức bình quân của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi là mức bình quân chung);
- c) Tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo thấp hơn mức bình quân chung;
- d) Tỷ lệ hộ gia đình có nhà ở kiên cố cao hơn mức bình quân chung, không có nhà ở dột nát;
- đ) Hệ thống giao thông chính được cứng hóa, đảm bảo đi lại thuận tiện;
- e) Có các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, tập huấn về ứng dụng công nghệ, khoa học kỹ thuật; phát triển ngành nghề truyền thống; hợp tác và liên kết phát triển kinh tế.

2. Đời sống văn hóa, tinh thần lành mạnh, phong phú

- a) Có nhà văn hóa (hoặc điểm sinh hoạt văn hóa), sân thể thao phù hợp với điều kiện của khu dân cư;
- b) Trẻ em trong độ tuổi đi học được đến trường, đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở trở lên;
- c) Tổ chức hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, vui chơi, giải trí lành mạnh; có điểm đọc sách phục vụ cộng đồng, thực hiện tốt phong trào cộng đồng học tập; thực hiện tốt công tác hòa giải;
- d) Bảo tồn, phát huy các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao dân gian truyền thống của địa phương;
- đ) Các di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh được giữ gìn, bảo vệ.

3. Môi trường cảnh quan sạch đẹp

- a) Hoạt động sản xuất, kinh doanh đáp ứng các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường:
 - Vận động cơ sở sản xuất, kinh doanh đổi mới công nghệ sản xuất hiện đại, phù hợp với tiêu chuẩn bảo vệ môi trường, không có cơ sở sản xuất gây ô nhiễm môi trường;
 - Chất thải sản xuất, kinh doanh được xử lý theo quy định; tích cực tuyên truyền hướng ứng không sử dụng sản phẩm, bao bì bằng nhựa, chất khó phân hủy trong sản xuất, kinh doanh.

- b) Có hệ thống cấp, thoát nước;
- c) Nhà ở, công trình công cộng, nghĩa trang phù hợp quy hoạch của địa phương;
- d) Các địa điểm vui chơi công cộng được tôn tạo, bảo vệ và giữ gìn sạch sẽ;
- đ) Có địa điểm bố trí vị trí quảng cáo rao vặt:
 - Có giải pháp ngăn chặn tình trạng quảng cáo, rao vặt sai quy định, gây mất mỹ quan đô thị;
 - Thường xuyên tổ chức hoạt động tháo, xóa quảng cáo, rao vặt tại khu phố, áp.
- e) Có điểm thu gom rác thải;
- g) Có hoạt động tuyên truyền, nâng cao ý thức người dân về bảo vệ môi trường:
 - Không có điểm mất vệ sinh môi trường; vận động 100% hộ gia đình (nóc gia) ký hợp đồng thu gom rác theo quy định;
 - Thực hiện tuyên truyền hướng dẫn các hộ gia đình thu gom, phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn;
 - Vận động nhân dân không đổ rác, đổ nước thải, vứt xác động vật ra đường, xuống sông, kênh rạch; không thả vật nuôi chạy rong, phóng uế bừa bãi ra đường, nơi công cộng;
 - Vận động các hộ gia đình sinh sống, kinh doanh ở trên mặt tiền đường đảm bảo vệ sinh môi trường, tham gia tổng vệ sinh xung quanh nhà, ngõ hẻm.
- h) Tổ chức, tham gia hoạt động phòng, chống dịch bệnh.

4. Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước

- a) Tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật, chính sách dân số;
- b) Thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, tạo điều kiện để nhân dân tham gia giám sát hoạt động cơ quan nhà nước; các tổ chức tự quản ở cộng đồng hoạt động có hiệu quả;
- c) Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng giảm dần từng năm; trẻ em được tiêm chủng đầy đủ;
- d) Có các hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật;
- đ) Đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh, trật tự;
- e) Chi bộ Đảng, các tổ chức đoàn thể ở khu phố, áp hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

5. Có tinh thần đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau trong cộng đồng

a) Thực hiện chính sách của Nhà nước về các hoạt động nhân đạo, từ thiện và đẩy mạnh thực hiện phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, “Uống nước nhớ nguồn”, “Cuộc vận động vì người nghèo” và các cuộc vận động khác;

b) Quan tâm, chăm sóc người cao tuổi, trẻ em, người có công, người khuyết tật, người lang thang, cơ nhỡ và người có hoàn cảnh khó khăn.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các trường hợp không xét tặng danh hiệu Khu phố văn hóa, Áp văn hóa Khu phố, áp vi phạm một trong các trường hợp sau:

- Có khiếu kiện đông người và khiếu kiện vượt cấp trái pháp luật.
- Có điểm, tụ điểm ma túy, mại dâm.
- Có hoạt động lợi dụng tôn giáo vi phạm pháp luật.
- Có điểm gây mất vệ sinh môi trường nghiêm trọng, kéo dài.

2. Ủy ban nhân dân quận, huyện thực hiện quản lý nhà nước về xét tặng danh hiệu, Giấy khen “Khu phố văn hóa”, “Áp văn hóa”; hướng dẫn cách kiểm tra, các biện pháp đánh giá giám sát thực hiện theo các tiêu chuẩn trên.

3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện Quyết định công nhận danh hiệu “Khu phố văn hóa”, “Áp văn hóa” hàng năm và Quyết định tặng Giấy khen “Khu phố văn hóa”, “Áp văn hóa”. Giấy khen “Khu phố văn hóa”, “Áp văn hóa” được tặng không quá 15% trên tổng số khu phố, áp được công nhận danh hiệu “Khu phố văn hóa”, “Áp văn hóa” đủ 05 năm liên tục./.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ



TIÊU CHUẨN DANH HIỆU “XÃ VĂN HÓA NÔNG THÔN MỚI”

(Kèm theo Quyết định số 1280/QĐ-UBND ngày 14 tháng 4 năm 2020
của Ủy ban nhân dân thành phố)

I. TIÊU CHUẨN

1. Giúp nhau phát triển kinh tế

a) Thực hiện tốt Cuộc vận động “Vì người nghèo”. Giảm tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn hộ nghèo, hộ cận nghèo giai đoạn 2019-2020 (theo Quyết định số 07/2019/QĐ-UBND ngày 15 tháng 3 năm 2019 về sửa đổi bổ sung Quyết định số 58/2015/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành chuẩn hộ nghèo, hộ cận nghèo thành phố áp dụng cho giai đoạn 2016-2020); Giảm tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo theo từng giai đoạn do Ủy ban nhân dân thành phố ban hành và 5 chiêu thiêu hut về: Giáo dục và Đào tạo; Y tế; Việc làm và Bảo hiểm xã hội; Điều kiện sống; Tiếp cận thông tin. Xã cơ bản không còn hộ nghèo theo tiêu chí Huyện đề ra;

b) Có 80% trở lên hộ gia đình (làm nông nghiệp) trong xã được tuyên truyền, phổ biến khoa học-kỹ thuật về lĩnh vực sản xuất nông nghiệp;

c) Có 70% trở lên hộ gia đình tham gia các hình thức hợp tác phát triển kinh tế;

d) 100% Hợp tác xã, Tổ hợp tác, trang trại được đào tạo nâng cao nhận thức, năng lực xúc tiến thương mại và nghiệp vụ kinh doanh, tiếp cận thông tin thị trường. Tỷ số việc làm trên lực lượng lao động đạt trên 90%.

2. Nâng cao chất lượng xây dựng “Gia đình văn hóa”; “Áp văn hóa”, “cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa” và các mô hình văn hóa

a) Có 80% trở lên gia đình được công nhận “Gia đình văn hóa” 3 năm liên tục trở lên;

b) Có 70% trở lên hộ gia đình cải tạo được vườn tạp, không để đất hoang, khuôn viên nhà ở xanh, sạch, đẹp;

c) Có 15% trở lên hộ gia đình phát triển kinh tế, nâng cao thu nhập từ sản xuất nông nghiệp hàng hóa và dịch vụ nông thôn;

d) Có từ 50% trở lên áp đạt chuẩn văn hóa liên tục 5 năm;

đ) Có 50% trở lên số áp vận động được nhân dân đóng góp xây dựng và nâng cấp cơ sở vật chất hạ tầng kinh tế, văn hóa, xã hội ở cộng đồng;

e) 80% trở lên cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đóng trên địa bàn xã đạt chuẩn văn hóa liên tục từ 05 (năm) năm trở lên;

g) 70% trở lên các mô hình văn hóa: Chung cư, ký túc xá, công viên, chợ, điểm sáng văn hóa, nhà hàng tiệc cưới đạt chuẩn văn minh - lành mạnh - tiết kiệm (nếu có) đạt theo tiêu chí của Ủy ban nhân dân huyện ban hành.

3. Xây dựng thiết chế và phong trào văn hóa, thể thao cơ sở

a) Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã, liên xã, cụm xã có cơ sở vật chất, trang thiết bị bảo đảm; ổn định về tổ chức; hoạt động thường xuyên, hiệu quả; từng bước đạt chuẩn theo quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

b) Văn phòng áp (kết hợp với Tụ điểm văn hóa - thể thao áp) được trang bị các trang thiết bị văn hóa, dụng cụ thể dục thể thao (như: âm thanh, giá kệ để sách báo, khung trưng bày hình ảnh hoạt động, các dụng cụ thể dục thể thao và các loại nhạc cụ phù hợp) - chủ yếu vận động xã hội hóa. Có 04 Câu lạc bộ, đội nhóm văn hóa - văn nghệ, thể dục thể thao trở lên sinh hoạt thường kỳ, tham gia tốt các phong trào văn hóa, thể thao do xã phát động;

c) 100% áp duy trì được phong trào sinh hoạt Câu lạc bộ; phong trào văn hóa, văn nghệ và thể thao quần chúng. Hằng năm, xã tổ chức hoặc tham gia 04 cuộc Liên hoan văn nghệ quần chúng và thi đấu các môn thể thao;

d) Di tích lịch sử - văn hóa, cảnh quan thiên nhiên được bảo vệ; các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao truyền thống và thuần phong mỹ tục của địa phương, của đồng bào dân tộc thiểu số được bảo tồn.

4. Xây dựng nếp sống văn minh, môi trường văn hóa nông thôn

a) 90% trở lên hộ gia đình thực hiện tốt các quy định về nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội theo các quy định của pháp luật và quy ước cộng đồng;

b) Xây dựng và thực hiện tốt nếp sống văn minh nơi công cộng, trong các sinh hoạt tập thể, cộng đồng; không có tệ nạn xã hội phát sinh, giảm mạnh các tệ nạn xã hội hiện có;

c) 100% áp có tổ tuyên truyền giữ gìn vệ sinh, bảo vệ môi trường, thường xuyên quét dọn, thu gom rác thải về nơi quy định. Xã tổ chức tốt việc xử lý rác thải tập trung theo quy chuẩn về môi trường; nghĩa trang xã (nếu có) được xây dựng và quản lý theo quy hoạch;

d) 100% cơ sở sản xuất, chế biến, dịch vụ thực hiện đúng các quy định về bảo vệ môi trường; có 100% hộ dân được sử dụng nước sạch; kênh rạch thông thoáng, không có rác thải tù đọng;

đ) Có từ 95% trở lên số áp thực hiện Phong trào “15 phút vì Thành phố văn minh, sạch đẹp” một tuần/lần; triển khai thực hiện có hiệu quả Cuộc vận động “Người dân Thành phố Hồ Chí Minh không xả rác ra đường và kênh rạch, vì Thành phố sạch và giảm ngập nước” và Kế hoạch xây dựng thành phố Xanh - Thân thiện môi trường giai đoạn 2020-2025;

e) Đạt chất lượng, hiệu quả thực hiện các phong trào: “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”; phòng chống tội phạm; bảo vệ an ninh trật tự an toàn xã hội; đèn ơn đáp nghĩa; nhân đạo từ thiện; an toàn giao thông và các phong trào văn hóa - xã hội khác ở nông thôn.

g) Tổ chức, tham gia hoạt động phòng, chống dịch bệnh.

5. Chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và quy định của địa phương

a) 95% trở lên người dân được phổ biến và nghiêm chỉnh thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương;

b) 85% trở lên hộ gia đình nông dân tham gia thực hiện cuộc vận động xây dựng nông thôn mới; tham gia xây dựng cơ sở vật chất hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn mới;

c) Thực hiện tốt Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11 ngày 20 tháng 4 năm 2007 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XI về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn; thực hiện chương trình cải cách hành chính;

d) Có các hoạt động phòng, chống bạo lực gia đình trên địa bàn, đạt trên 95% gia đình không có bạo lực;

đ) Thực hiện tốt Quyết định số 74/2008/QĐ-UBND ngày 23 tháng 10 năm 2008 của Ủy ban nhân dân thành phố về quy định quản lý và sử dụng lòng đường, vỉa hè trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; thực hiện tốt công tác xây dựng tuyến đường văn minh - mỹ quan đô thị đã đăng ký (nếu có).

e) Có biện pháp tuyên truyền, vận động nhân dân chấp hành Luật giao thông;

f) Phần đầu 100% áp dụng và thực hiện hiệu quả quy ước cộng đồng, quy chế dân chủ ở cơ sở; không có khiếu kiện đông người, trái phát luật;

g) 100% Cơ sở kinh doanh dịch vụ văn hóa, thông tin, thể thao được quản lý theo quy định của pháp luật; không tàng trữ và lưu hành văn hóa phẩm có nội dung độc hại.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Nếu vi phạm một trong những trường hợp sau thì không được xét công nhận xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới (Có kết luận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và xem xét từng trường hợp cụ thể):

- Có tụ điểm phức tạp về tệ nạn xã hội tại địa bàn.
- Có mâu thuẫn, tranh chấp phức tạp trong nội bộ nhân dân; khiếu kiện đông người và khiếu kiện vượt cấp trái pháp luật.
- Có xảy ra tội phạm nghiêm trọng, cháy nổ do người địa phương gây ra.
- Có tình trạng mất vệ sinh, ô nhiễm môi trường kéo dài, ùn tắc giao thông, vi phạm trật tự kỷ cương, mỹ quan đô thị nghiêm trọng.

2. Căn cứ tiêu chuẩn này, Ủy ban nhân dân huyện có thể bổ sung thêm các tiêu chí cụ thể và mức đạt của các tiêu chí phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, và phải được sự đồng thuận của các cơ quan chức năng của Thành phố có liên quan đến việc thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu thực hiện, nhưng không được thấp hơn so với các quy định tại tiêu chuẩn này.

3. Thời gian, thẩm quyền công nhận:

Công nhận lần đầu, sau 02 (hai) năm liên tục đạt tiêu chuẩn kể từ ngày đăng ký xây dựng; Công nhận lại, sau (05) năm liên tục đạt tiêu chuẩn kể từ ngày được quyết định công nhận lần trước. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện ban hành Quyết định ghi nhận, công nhận, công nhận lại./.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ



TIÊU CHUẨN DANH HIỆU

“Xã Văn hóa - Văn minh đô thị”

(Kèm theo Quyết định số 1280/QĐ-UBND ngày 14 tháng 4 năm 2020
của Ủy ban nhân dân thành phố)

I. TIÊU CHUẨN

1. Quản lý kiến trúc, xây dựng đô thị theo quy hoạch

- a) Quy hoạch chung đô thị, quy hoạch chi tiết đô thị phải được cấp có thẩm quyền phê duyệt; được công bố công khai rộng rãi;
- b) Xây dựng, nâng cấp, cải tạo 90% trở lên các công trình công cộng về hành chính, văn hóa - xã hội và hạ tầng cơ sở đô thị;
- c) Quản lý 100% công trình công cộng xây mới (kể từ khi quy hoạch được phê duyệt) đúng quy hoạch, có kiến trúc hài hòa, đảm bảo quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng hiện hành;
- d) Thực hiện tốt trách nhiệm quản lý Nhà nước về xây dựng; phát huy vai trò tự quản cộng đồng trong việc thực hiện quy hoạch kiến trúc, xây dựng đô thị;
- đ) Quản lý, khai thác, sử dụng hiệu quả các công trình công cộng trên địa bàn, phục vụ lợi ích công cộng; không lấn chiếm, sử dụng diện tích đất công và công trình công cộng vào mục đích thương mại, nhà ở.

2. Giúp nhau phát triển kinh tế

- a) Thực hiện tốt Cuộc vận động “Vì người nghèo”. Giảm tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn hộ nghèo, hộ cận nghèo giai đoạn 2019-2020 (theo Quyết định số 07/2019/QĐ-UBND ngày 15 tháng 3 năm 2019 về sửa đổi bổ sung Quyết định số 58/2015/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành chuẩn hộ nghèo, hộ cận nghèo áp dụng cho giai đoạn 2016-2020); Giảm tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo theo từng giai đoạn do Ủy ban nhân dân thành phố ban hành và 5 chiều thiêu hụt về: Giáo dục và Đào tạo; Y tế; Việc làm và Bảo hiểm xã hội; Điều kiện sống; Tiếp cận thông tin. Xã cơ bản không còn hộ nghèo theo tiêu chí Huyện đề ra;

- b) Tỷ số việc làm trên lực lượng lao động tại xã đạt trên 90%.

3. Nâng cao chất lượng “Gia đình văn hóa”, “áp văn hóa”, “Cơ quan, Đơn vị, Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa”, các mô hình văn hóa khác

- a) 80% trở lên gia đình được công nhận “Gia đình văn hóa” 03 (ba) năm liên tục trở lên;
- b) 60% trở lên nhà ở của người dân được xây dựng mới, hoặc cải tạo, chỉnh trang, làm đẹp kiến trúc đô thị;
- c) 80% trở lên áp văn hóa đạt tiêu chuẩn “Áp văn hóa” 06 (sáu) năm liên tục trở lên;

d) 100% áp vận động được người dân tham gia bảo dưỡng, nâng cấp cơ sở hạ tầng đô thị và đảm bảo vệ sinh môi trường;

đ) 80% trở lên cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đóng trên địa bàn xã đạt chuẩn văn hóa liên tục từ 05 (năm) năm trở lên;

e) 70% trở lên các mô hình văn hóa: Chung cư, ký túc xá, công viên, chợ, điểm sáng văn hóa, nhà hàng tiệc cưới đạt chuẩn văn minh - lành mạnh - tiết kiệm theo tiêu chí của Ủy ban nhân dân huyện.

4. Xây dựng nếp sống văn minh, môi trường văn hóa đô thị

a) 90% trở lên hộ gia đình thực hiện tốt các quy định hiện hành về nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội và nếp sống văn minh đô thị;

b) Không lấn chiếm lòng đường, vỉa hè gây cản trở giao thông, không cơi nới, làm mái che, đặt biển quảng cáo sai quy định, gây mất mỹ quan đô thị; có giải pháp thực hiện Quyết định số 74/2008/QĐ-UBND ngày 23 tháng 10 năm 2008 của Ủy ban nhân dân thành phố về quy định quản lý và sử dụng lòng đường, vỉa hè trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; thực hiện tốt công tác xây dựng tuyến đường văn minh - mỹ quan đô thị đã đăng ký (nếu có).

c) Thực hiện tốt 10 điều quy ước về vệ sinh, văn minh đường phố; 100% áp có tổ tuyên truyền giữ gìn vệ sinh, bảo vệ môi trường, thường xuyên quét dọn, thu gom rác thải về nơi quy định;

d) Đảm bảo vệ sinh môi trường; 100% cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ không gây ô nhiễm môi trường, 100% hộ dân có đăng ký thu gom rác thải, 95% trở lên số áp có thực hiện Phong trào “15 phút vì thành phố văn minh - sạch đẹp” một tuần/lần; triển khai thực hiện có hiệu quả Cuộc vận động “Người dân Thành phố Hồ Chí Minh không xả rác ra đường và kênh rạch, vì Thành phố sạch và giảm ngập nước” và Kế hoạch xây dựng thành phố Xanh - Thân thiện môi trường giai đoạn 2020-2025;

đ) Đạt tỷ lệ cây xanh công cộng, tỷ lệ đất giao thông tĩnh, tiêu chuẩn cấp nước, thoát nước và chiếu sáng đô thị theo quy định;

e) Xây dựng quan hệ cộng đồng, đồng bào dân tộc thiểu số thân thiện đoàn kết giúp nhau giảm nghèo bền vững, hợp tác phát triển kinh tế.

g) Tổ chức, tham gia hoạt động phòng, chống dịch bệnh.

5. Xây dựng phong trào văn hóa, thể thao

a) Có Trung tâm Văn hóa - Thể thao hoặc Tụ điểm sinh hoạt văn hóa – thể thao xã hoặc có giải pháp về tổ chức, hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao có hiệu quả;

b) 80% trở lên áp có điểm sinh hoạt văn hóa, thể thao hoạt động thường xuyên; thu hút đông đảo các tầng lớp nhân dân, đồng bào dân tộc thiểu số tham gia;

c) Duy trì các hoạt động văn nghệ quần chúng, hoạt động câu lạc bộ; hoạt động thể dục thể thao; thường xuyên tổ chức các hội thi, hội thao, hội diễn văn nghệ và tham gia ít nhất 04 lần hội thi cấp Huyện; bảo tồn di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh; các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao dân gian truyền thống, của đồng bào dân tộc thiểu số ở địa phương.

6. Nghiêm chỉnh chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và quy định của địa phương

a) 95% trở lên hộ gia đình được phổ biến và nghiêm chỉnh thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương;

b) Phấn đấu 100% áp dụng và thực hiện tốt quy ước cộng đồng; có tổ tự quản hoạt động thường xuyên; mâu thuẫn, bất hòa được giải quyết tại cộng đồng; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, không có khiếu kiện đông người, vượt cấp, trái pháp luật;

c) Có các hoạt động phòng, chống bạo lực gia đình trên địa bàn, đạt trên 95% hộ gia đình không có bạo lực;

d) Tổ chức các hoạt động để nhân dân tham gia giám sát chính quyền, xây dựng hệ thống chính trị cơ sở hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, đấu tranh phòng chống tham nhũng và thực hiện các chính sách xã hội;

đ) Xử lý kịp thời, dứt điểm các vi phạm pháp luật về quy hoạch, kiến trúc, xây dựng trật tự đô thị; không có công trình xây dựng vi phạm pháp luật nghiêm trọng đến mức phải cưỡng chế, tháo dỡ;

e) 100% các cơ sở kinh doanh, dịch vụ văn hóa được quản lý theo các quy định pháp luật; không có cơ sở tàng trữ, lưu hành sản phẩm văn hóa có nội dung độc hại;

g) Thực hiện tốt Phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”; đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội, an toàn giao thông; không phát sinh tệ nạn xã hội, trọng án hình sự.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Nếu vi phạm một trong những trường hợp sau thì không được xét công nhận Xã văn hóa- văn minh đô thị (Có kết luận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và xem xét từng trường hợp cụ thể):

- Có tụ điểm phức tạp về tệ nạn xã hội tại địa bàn.
- Có mâu thuẫn, tranh chấp phức tạp trong nội bộ nhân dân; khiếu kiện đông người và khiếu kiện vượt cấp trái pháp luật.
- Có xảy ra tội phạm nghiêm trọng, cháy nổ do người địa phương gây ra.
- Có tình trạng mất vệ sinh, ô nhiễm môi trường kéo dài, ùn tắc giao thông, vi phạm trật tự kỷ cương, mỹ quan đô thị nghiêm trọng.

2. Căn cứ tiêu chuẩn này, Ủy ban nhân dân huyện có thể bổ sung thêm các tiêu chí cụ thể và mức đạt của các tiêu chí phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, và phải được sự đồng thuận của các cơ quan chức năng của Thành phố có liên quan đến việc thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu thực hiện, nhưng không được thấp hơn so với các quy định tại tiêu chuẩn này.

3. Thời gian, thẩm quyền công nhận:

Công nhận lần đầu, sau 02 (hai) năm liên tục đạt tiêu chuẩn kể từ ngày đăng ký xây dựng; Công nhận lại, sau (05) năm liên tục đạt tiêu chuẩn kể từ ngày được quyết định công nhận lần trước. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện ban hành Quyết định ghi nhận, công nhận, công nhận lại./.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ



TIÊU CHUẨN DANH HIỆU

“PHƯỜNG, THỊ TRẤN VĂN MINH ĐÔ THỊ”

(Kèm theo Quyết định số 1280/QĐ-UBND ngày 14 tháng 4 năm 2020
của Ủy ban nhân dân thành phố)

I. TIÊU CHUẨN

1. Quản lý kiến trúc, xây dựng đô thị theo quy hoạch

- a) Quy hoạch chung đô thị, quy hoạch chi tiết đô thị phải được cấp có thẩm quyền phê duyệt; được công bố công khai rộng rãi;
- b) Xây dựng, nâng cấp, cải tạo 90% trở lên các công trình công cộng về hành chính, văn hóa - xã hội và hạ tầng cơ sở đô thị;
- c) Quản lý 100% công trình công cộng xây mới (kể từ khi quy hoạch được phê duyệt) đúng quy hoạch, có kiến trúc hài hòa, đảm bảo quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng hiện hành;
- d) Thực hiện tốt trách nhiệm quản lý Nhà nước về xây dựng; phát huy vai trò tự quản cộng đồng trong việc thực hiện quy hoạch kiến trúc, xây dựng đô thị;
- đ) Quản lý, khai thác, sử dụng hiệu quả các công trình công cộng trên địa bàn, phục vụ lợi ích công cộng; không lấn chiếm, sử dụng diện tích đất công và công trình công cộng vào mục đích thương mại, nhà ở.

2. Giúp nhau phát triển kinh tế

- a) Thực hiện tốt Cuộc vận động “Vì người nghèo”. Giảm tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn hộ nghèo, hộ cận nghèo giai đoạn 2019-2020 (theo Quyết định số 07/2019/QĐ-UBND ngày 15 tháng 3 năm 2019 về sửa đổi bổ sung Quyết định số 58/2015/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành chuẩn hộ nghèo, hộ cận nghèo thành phố áp dụng cho giai đoạn 2016-2020); Giảm tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo theo từng giai đoạn do Ủy ban nhân dân thành phố ban hành và 5 chiều thiêu hut về: Giáo dục và Đào tạo; Y tế; Việc làm và Bảo hiểm xã hội; Điều kiện sống; Tiếp cận thông tin. Phường, thị trấn cơ bản không còn hộ nghèo theo tiêu chí Quận, Huyện đề ra;
- b) Tỷ số việc làm trên lực lượng lao động tại phường, thị trấn đạt trên 90%.

3. Nâng cao chất lượng “Gia đình văn hóa”, “Khu phố văn hóa”, “Cơ quan, Đơn vị, Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa”, các mô hình văn hóa khác

- a) 80% trở lên gia đình được công nhận “Gia đình văn hóa” 03 (ba) năm liên tục trở lên;
- b) 60% trở lên nhà ở của người dân được xây dựng mới, hoặc cải tạo, chỉnh trang, làm đẹp kiến trúc đô thị;
- c) 80% trở lên khu phố văn hóa đạt tiêu chuẩn “Khu phố văn hóa” 06 (sáu) năm liên tục trở lên;

- d) 100% khu phố vận động được người dân tham gia bảo dưỡng, nâng cấp cơ sở hạ tầng đô thị và đảm bảo vệ sinh môi trường;
- đ) 80% trở lên cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đóng trên địa bàn phường, thị trấn đạt chuẩn văn hóa liên tục từ 05 (năm) năm trở lên;
- e) 70% trở lên các mô hình văn hóa: Chung cư, ký túc xá, công viên, chợ, điểm sáng văn hóa, nhà hàng tiệc cưới đạt chuẩn văn minh - lành mạnh - tiết kiệm theo tiêu chí của Ủy ban nhân dân quận, huyện.

4. Xây dựng nếp sống văn minh, môi trường văn hóa đô thị

- a) 90% trở lên hộ gia đình thực hiện tốt các quy định hiện hành về nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội và nếp sống văn minh đô thị;
- b) Không lấn chiếm lòng đường, vỉa hè gây cản trở giao thông, không cơi nới, làm mái che, đặt biển quảng cáo sai quy định, gây mất mỹ quan đô thị; có giải pháp thực hiện Quyết định số 74/2008/QĐ-UBND ngày 23 tháng 10 năm 2008 của Ủy ban nhân dân thành phố về quy định quản lý và sử dụng lòng đường, vỉa hè trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; thực hiện tốt công tác xây dựng tuyến đường văn minh - mỹ quan đô thị đã đăng ký (nếu có);
- c) Thực hiện tốt 10 điều quy ước về vệ sinh, văn minh đường phố; 100% khu phố có tổ tuyên truyền giữ gìn vệ sinh, bảo vệ môi trường, thường xuyên quét dọn, thu gom rác thải về nơi quy định;
- d) Đảm bảo vệ sinh môi trường; 100% cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ không gây ô nhiễm môi trường, 100% hộ dân có đăng ký thu gom rác thải, 95% trở lên số khu phố có thực hiện Phong trào “15 phút vì thành phố văn minh - sạch đẹp” một tuần/lần; triển khai thực hiện có hiệu quả Cuộc vận động “Người dân Thành phố Hồ Chí Minh không xả rác ra đường và kênh rạch, vì Thành phố sạch và giảm ngập nước” và Kế hoạch xây dựng thành phố Xanh - Thân thiện môi trường giai đoạn 2020-2025;
- đ) Đạt tỷ lệ cây xanh công cộng, tỷ lệ đất giao thông tĩnh, tiêu chuẩn cấp nước, thoát nước và chiếu sáng đô thị theo quy định;
- e) Xây dựng quan hệ cộng đồng, đồng bào dân tộc thiểu số thân thiện đoàn kết giúp nhau giảm nghèo bền vững, hợp tác phát triển kinh tế.
- g) Tổ chức, tham gia hoạt động phòng, chống dịch bệnh.

5. Xây dựng phong trào văn hóa, thể thao

- a) Có Trung tâm Văn hóa - Thể thao hoặc Tụ điểm sinh hoạt văn hóa - thể thao phường, thị trấn, hoặc có giải pháp về tổ chức, hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao có hiệu quả;
- b) 80% trở lên khu phố có điểm sinh hoạt văn hóa, thể thao hoạt động thường xuyên; thu hút đông đảo các tầng lớp nhân dân, đồng bào dân tộc thiểu số tham gia;

c) Duy trì các hoạt động văn nghệ quần chúng, hoạt động câu lạc bộ; hoạt động thể dục thể thao; thường xuyên tổ chức các hội thi, hội thao, hội diễn văn nghệ và tham gia ít nhất 4 lần hội thi cấp Quận, Huyện; bảo tồn di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh; các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao dân gian truyền thống, của đồng bào dân tộc thiểu số ở địa phương.

6. Nghiêm chỉnh chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và quy định của địa phương

a) 95% trở lên hộ gia đình được phổ biến và nghiêm chỉnh thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương;

b) Phấn đấu 100% khu phố xây dựng và thực hiện tốt quy ước cộng đồng; có tổ tự quản hoạt động thường xuyên; mâu thuẫn, bất hòa được giải quyết tại cộng đồng; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, không có khiếu kiện đông người, vượt cấp, trái pháp luật;

c) Có các hoạt động phòng, chống bạo lực gia đình trên địa bàn, đạt trên 95% gia đình không có bạo lực;

d) Tổ chức các hoạt động để nhân dân tham gia giám sát chính quyền, xây dựng hệ thống chính trị cơ sở hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, đấu tranh phòng chống tham nhũng và thực hiện các chính sách xã hội;

đ) Xử lý kịp thời, dứt điểm các vi phạm pháp luật về quy hoạch, kiến trúc, xây dựng trật tự đô thị; không có công trình xây dựng vi phạm pháp luật nghiêm trọng đến mức phải cưỡng chế, tháo dỡ;

e) 100% các cơ sở kinh doanh, dịch vụ văn hóa được quản lý theo các quy định pháp luật; không có cơ sở tàng trữ, lưu hành sản phẩm văn hóa có nội dung độc hại;

g) Thực hiện tốt Phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”; đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội, an toàn giao thông; không phát sinh tệ nạn xã hội, trọng án hình sự.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Nếu vi phạm một trong những trường hợp sau thì không được xét công nhận Phường, Thị trấn văn minh đô thị (Có kết luận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và xem xét từng trường hợp cụ thể):

- Có tụ điểm phức tạp về tệ nạn xã hội tại địa bàn.
- Có mâu thuẫn, tranh chấp phức tạp trong nội bộ nhân dân; khiếu kiện đông người và khiếu kiện vượt cấp trái pháp luật.
- Có xảy ra tội phạm nghiêm trọng, cháy nổ do người địa phương gây ra.
- Có tình trạng mất vệ sinh, ô nhiễm môi trường kéo dài, ùn tắc giao thông, vi phạm trật tự kỷ cương, mỹ quan đô thị nghiêm trọng.

2. Căn cứ tiêu chuẩn này, Ủy ban nhân dân quận, huyện có thể bổ sung thêm các tiêu chí cụ thể và mức đạt của các tiêu chí phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, và phải được sự đồng thuận của các cơ quan chức năng của Thành phố có liên quan đến việc thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu thực hiện, nhưng không được thấp hơn so với các quy định tại tiêu chuẩn này.

3. Thời gian, thẩm quyền công nhận:

Công nhận lần đầu, sau 02 (hai) năm liên tục đạt tiêu chuẩn kể từ ngày đăng ký xây dựng; Công nhận lại, sau (05) năm liên tục đạt tiêu chuẩn kể từ ngày được quyết định công nhận lần trước. Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện ban hành Quyết định ghi nhận, công nhận, công nhận lại./.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ



TIÊU CHUẨN DANH HIỆU

“CƠ QUAN VĂN HÓA”, “ĐƠN VỊ VĂN HÓA”

(Kèm theo Quyết định số 1280/QĐ-UBND ngày 14 tháng 4 năm 2020
của Ủy ban nhân dân thành phố)

I. TIÊU CHUẨN

1. Hoàn thành tốt nhiệm vụ

- a) Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả; góp phần hoàn thành xuất sắc kế hoạch công tác hàng năm; 100% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan, đơn vị đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến trở lên”;
- b) 90% trở lên cán bộ, công chức, viên chức thường xuyên tự học hoặc theo học các lớp đào tạo, bồi dưỡng về chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ;
- c) Thực hiện tốt nghĩa vụ và đạo đức của cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của pháp luật; tổ chức thực hiện tốt các quy định về văn hóa công vụ;
- d) Nghiêm túc thực hiện công việc, nhiệm vụ được giao, không để quá hạn, bỏ sót nhiệm vụ được phân công; không đùn đẩy trách nhiệm, không né tránh công việc; phải đeo thẻ công chức, viên chức, nhân viên khi thực hiện nhiệm vụ; Nâng cao chất lượng các hoạt động dịch vụ công phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao, 90% hồ sơ thủ tục hành chính xử lý đúng hạn;
- đ) Có sáng kiến, cải tiến quản lý; kinh nghiệm được áp dụng vào thực tiễn.

2. Thực hiện nếp sống văn minh, môi trường văn hóa công sở

- a) 100% cán bộ, công chức, viên chức không vi phạm các quy định về thực hiện nếp sống văn minh, thực hành tiết kiệm trong việc cưới, việc tang và lễ hội;
- b) Không có cán bộ, công chức, viên chức và người lao động vi phạm các tệ nạn xã hội; không sử dụng, tàng trữ, lưu hành sản phẩm văn hóa độc hại; không tuyên truyền và thực hiện các hành vi mê tín dị đoan;
- c) Sinh hoạt cơ quan, đơn vị nề nếp; thực hiện tốt nội quy, quy chế làm việc; quy chế dân chủ ở cơ sở; nội bộ đoàn kết, giúp nhau cùng tiến bộ;
- d) Công chức, viên chức và người lao động không hút thuốc lá nơi làm việc; không uống và có mùi rượu, bia trong giờ làm việc; trang phục gọn gàng, lịch sự; thực hiện chuẩn mực về giao tiếp, ứng xử; cơ quan xanh, sạch, đẹp, an toàn; bài trí khuôn viên công sở phù hợp, hài hòa; thực hiện phân loại rác tại nguồn theo quy định; tổ chức triển khai thực hiện phong trào “Chống rác thải nhựa” tại cơ quan, đơn vị.
- đ) Tổ chức, tham gia hoạt động phòng, chống dịch bệnh.

3. Gương mẫu chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước

a) 100% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động nắm vững, chấp hành nghiêm đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương;

b) Không có người vi phạm pháp luật phải xử lý từ hình thức khiển trách trở lên; cơ quan an toàn, an ninh trật tự; không có khiếu kiện vượt cấp, trái pháp luật;

c) Thực hiện tốt cải cách hành chính; 8 giờ làm việc có hiệu quả, quản lý và sử dụng có hiệu quả ngân sách Nhà nước và các nguồn kinh phí được giao; không để xảy ra lãng phí, tham nhũng; tích cực đấu tranh phòng, chống tham nhũng.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hàng năm không đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh trật tự theo Thông tư 23/2012/TT-BCA ngày 27 tháng 4 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về khu dân cư, phường, xã, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh trật tự thì không được xét Cơ quan, Đơn vị đạt chuẩn văn hóa.

2. Căn cứ tiêu chuẩn này, Ủy ban nhân dân quận, huyện có thể bổ sung thêm các tiêu chí cụ thể và mức đạt của các tiêu chí phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, và phải được sự đồng thuận của các cơ quan chức năng của Thành phố có liên quan đến việc thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu thực hiện, nhưng không được thấp hơn với các quy định tại tiêu chuẩn này.

3. Các đơn vị thuộc Bộ Tư lệnh thành phố, Công an thành phố và hệ thống các đơn vị trực thuộc thực hiện tiêu chuẩn công nhận danh hiệu cho cơ quan, đơn vị trong lực lượng Quân đội nhân dân, Công an nhân dân do Bộ Quốc phòng, Bộ Công an quy định;

4. Thời gian, thẩm quyền công nhận: Công nhận lần đầu, sau 02 (hai) năm liên tục đạt tiêu chuẩn kể từ ngày đăng ký xây dựng; Công nhận lại, sau (05) năm liên tục đạt tiêu chuẩn kể từ ngày được quyết định công nhận lần trước. Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định công nhận lại; Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện ban hành Quyết định ghi nhận, công nhận./.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ



TIÊU CHUẨN DANH HIỆU “DOANH NGHIỆP VĂN HÓA”

(Kèm theo Quyết định số 1280/QĐ-UBND ngày 14 tháng 4 năm 2020
của Ủy ban nhân dân thành phố)

I. TIÊU CHUẨN

1. Hoàn thành nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh, dịch vụ

- a) Hoàn thành chỉ tiêu phát triển sản xuất, kinh doanh, dịch vụ đề ra hàng năm;
- b) Xây dựng thương hiệu, sản phẩm của doanh nghiệp có uy tín trên thị trường;
- c) Có sáng kiến cải tiến quản lý, đổi mới công nghệ, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, giảm chi phí gián tiếp; phân công lao động hợp lý;
- d) 80% trở lên công nhân thường xuyên được tập huấn, nâng cao tay nghề thi nâng bậc theo định kỳ; lao động có kỷ luật, năng suất, chất lượng và hiệu quả.

2. Thực hiện nếp sống văn minh, môi trường văn hóa doanh nghiệp

- a) Có quan hệ lao động hài hòa, tiến bộ giữa người lao động và người sử dụng lao động, nhất là đồng bào dân tộc thiểu số;
- b) Xây dựng và thực hiện tốt nội quy lao động; đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ;
- c) 90% trở lên người sử dụng lao động và người lao động thực hiện tốt các quy định về nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội;
- d) Không có người vi phạm các tệ nạn xã hội; không sử dụng, tàng trữ, luân chuyển các sản phẩm văn hóa độc hại; đảm bảo trật tự, an ninh, an toàn xã hội tại doanh nghiệp;
- đ) Thực hiện tốt quy định về bảo vệ môi trường; hệ thống thu gom, xử lý nước thải, rác thải đạt chuẩn theo quy định pháp luật; khuôn viên doanh nghiệp xanh, sạch, đẹp; thực hiện phân loại rác tại nguồn theo quy định; tổ chức triển khai thực hiện phong trào “Chống rác thải nhựa” tại doanh nghiệp.
- e) Không hút thuốc lá tại doanh nghiệp; không uống và có mùi rượu, bia trong giờ làm việc.
- g) Tổ chức, tham gia hoạt động phòng, chống dịch bệnh.

3. Nâng cao đời sống vật chất, văn hóa tinh thần của người lao động

- a) 100% công nhân lao động được ký hợp đồng lao động, có việc làm thường xuyên, thu nhập ổn định;

b) Tạo thuận lợi cho công nhân (chú ý đến công nhân là dân tộc thiểu số) về nơi làm việc, nhà ở, nhà trẻ, mẫu giáo, sinh hoạt đoàn thể; hỗ trợ công nhân lúc khó khăn, hoạn nạn;

c) Có cơ sở vật chất hoạt động văn hóa, thể thao cho công nhân; thường xuyên tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, tham quan du lịch và vui chơi giải trí cho công nhân lao động.

4. Nghiêm chỉnh chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước

a) 100% người sử dụng lao động và người lao động được phổ biến chính sách, pháp luật về các lĩnh vực có liên quan;

b) Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước; tích cực tham gia các chương trình về an sinh xã hội;

c) Thực hiện nghiêm mọi chế độ, chính sách, quyền lợi hợp pháp của công nhân theo các quy định của pháp luật;

d) Sản xuất, kinh doanh, cạnh tranh lành mạnh theo quy định của pháp luật.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hàng năm không đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh trật tự theo Thông tư 23/2012/TT-BCA ngày 27 tháng 4 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về khu dân cư, phường, xã, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh trật tự thì không được xét đạt chuẩn Doanh nghiệp văn hóa.

2. Căn cứ tiêu chuẩn này, Ủy ban nhân dân quận, huyện có thể bổ sung thêm các tiêu chí cụ thể và mức đạt của các tiêu chí phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, và phải được sự đồng thuận của các cơ quan chức năng của Thành phố có liên quan đến việc thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu thực hiện, nhưng không được thấp hơn với các quy định tại tiêu chuẩn này.

3. Thời gian, thẩm quyền công nhận: Công nhận lần đầu, sau 02 (hai) năm liên tục đạt tiêu chuẩn kể từ ngày đăng ký xây dựng; Công nhận lại, sau (05) năm liên tục đạt tiêu chuẩn kể từ ngày được quyết định công nhận lần trước. Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định công nhận lại; Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện ban hành Quyết định ghi nhận, công nhận./.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ